

CHÍNH ĐỨC MẸ MARIA HƯỚNG DẪN CON



Năm 1873, Đức Chân Phúc Giáo Hoàng Pio IX (1846-1878) truyền cho Cha thánh Gioan Bosco (1815-1888) viết tự thuật. Cha vâng lời. Năm ấy ngài 58 tuổi. Nhưng thể theo ý muốn của Cha, cuốn tự thuật không được phổ biến. Mãi đến năm 1946, cuốn tự thuật mới lưu hành trong nội bộ dòng Don Bosco. Nay thì được phổ biến cho hết mọi người. Xin trích dịch phần thánh Gioan Bosco viết về hiền mẫu Margherita Occhiena (1788-1856), người Mẹ thánh thiện của ngài.

Lúc tôi bé tí xiu Mẹ đã dạy tôi đọc các kinh đầu tiên. Vừa khi có thể đọc kinh chung với các anh chị, tức khắc Mẹ cho tôi quỳ đọc hai buổi kinh tối và sáng. Chúng tôi cùng đọc kinh và lần hạt phần thứ ba của tràng chuỗi Mân Côi.

Tôi nhớ rõ chính Mẹ chuẩn bị cho tôi xưng tội lần đầu. Ngày hôm ấy Mẹ đưa tôi đến nhà thờ. Mẹ tôi xưng tội trước. Xong người gởi gắm tôi cho Cha Sở. Sau khi tôi xưng tội Mẹ giúp tôi cảm tạ THIÊN CHÚA. Mẹ tiếp tục giúp tôi xưng tội cho đến khi Mẹ nhận thấy tôi có thể tự dọn mình và xưng tội nên.

Năm 11 tuổi tôi được phép rước lễ lần đầu. Tôi thuộc lòng giáo lý nhưng vào thời kỳ đó không đứa trẻ nào được rước lễ khi chưa tròn 12 tuổi. Vì nhà ở xa nên chính Mẹ dạy giáo lý và chuẩn bị kỹ lưỡng cho tôi dọn mình xưng tội và rước lễ lần đầu. Mẹ tôi coi việc rước lễ lần đầu rất quan trọng nên người chỉ dạy tôi hết sức chu đáo.

Vào Mùa Chay Mẹ cho tôi mỗi ngày đi học giáo lý. Khi khóa giáo lý kết thúc tôi nhập bọn với các trẻ khác và được rước lễ Mùa Phục Sinh .. Trong Mùa Chay Mẹ đưa tôi đến nhà thờ xưng tội 3 lần. Mẹ nhắn nhủ:

- Gioan con à, THIÊN CHÚA cho con ân huệ lớn lao. Vậy con hãy cố gắng sống tử tế và thành thật xưng thú lỗi lầm. Con xin Chúa tha tội cho con và con hứa với Chúa sống ngoan ngoãn.

Dĩ nhiên tôi hứa y như vậy. Nhưng chỉ duy nhất THIÊN CHÚA biết rõ tôi giữ lời hứa như thế nào. Buổi tối trước ngày rước lễ lần đầu, Mẹ giúp tôi cầu nguyện, chọn cho tôi cuốn sách hay và nhắn nhủ tôi những điều tốt lành mà một Bà Mẹ Công Giáo đạo đức thường khuyên bảo con cái.

Vào chính ngày rước lễ lần đầu, giữa đám đông ồn ào gồm cả phụ huynh lẫn con em, việc giữ thinh lặng rất khó. Vì thế ngay từ sáng sớm Mẹ không để tôi nói chuyện với ai. Xong Mẹ đưa tôi đến bàn tiệc thánh. Mẹ cùng tôi chuẩn bị trước Thánh Lễ và lúc tạ ơn Mẹ cùng đọc lời kinh mà Cha Sở bắt chúng tôi lặp lại to tiếng.

Ngày hôm ấy Mẹ không cho tôi làm bất cứ công việc tay chân nào, chỉ lo đọc sách đạo đức và cầu nguyện. Mẹ lập đi lập lại:

- Con à, đây là ngày vô cùng trọng đại đối với con. Mẹ tin chắc THIÊN CHÚA làm Chủ trái tim con. Con hãy hứa với Chúa quyết tâm sống tốt lành suốt đời con. Kể từ đây con năng đi xem lễ và rước lễ thường xuyên, nhưng đừng bao giờ đi lễ với lương tâm nặng trĩu tội lỗi. Con hãy luôn luôn xưng tội cách thành thật. Hãy cố gắng vâng lời. Con nên siêng năng đi học giáo lý và lắng nghe Lời Chúa. Nhưng, vì tình yêu Chúa, con hãy tránh xa những đứa trẻ xấu hay nói lời tục tĩu. Tránh xa chúng như tránh bệnh dịch.

Tôi ghi khắc lời Mẹ dạy và tìm cách đem ra thực hành. Từ ngày ấy, tôi cảm thấy như mình trở nên khá hơn, hay ít ra là khá hơn một chút.

... Ngày tôi lên đường gia nhập chủng viện, toàn gia đình vô cùng hớn hởi, đặc biệt là tôi. Gối hành lý khiêm tốn được Mẹ chuẩn bị xong. Ai ai cũng vui mừng. Chỉ mình Mẹ tỏ ra tư lự. Vào buổi tối trước ngày tôi ra đi, Mẹ gọi tôi riêng ra một nơi rồi trịnh trọng nói với tôi lời lẽ cảm động như sau:

- Gioan con à, con sẽ khoác lên mình chiếc áo chùng thâm. Mẹ cảm thấy lòng thật an ủi, như một người Mẹ được an ủi khi nhìn thấy con mình thành công trong cuộc đời. Tuy nhiên, con nên nhớ rằng, không phải áo dòng làm nên danh dự nhưng là nhân đức. Nếu ngày nào con cảm thấy nghi ngờ về ơn gọi, tốt hơn con nên cởi bỏ áo tu, chứ đừng làm hoen ố chiếc áo chùng thâm. Chẳng thà Mẹ có người con là giáo dân tầm thường hơn là Linh Mục trốn tránh nghĩa vụ thánh. Ngày con chào đời, Mẹ đã dâng hiến con cho Đức Mẹ MARIA. Khi con bắt đầu học hành Mẹ luôn nhắc nhở con hết lòng yêu mến Đức Mẹ. Giờ đây Mẹ xin con hãy thuộc trọn về Đức Mẹ, con nhé! Hãy quý mến người bạn nào hết lòng yêu mến Đức Mẹ. Và nếu con trở thành Linh Mục, con hãy phổ biến chung quanh con lòng sùng kính Đức Mẹ MARIA.

Nói xong những lời này, Mẹ tôi thật xúc động. Tôi lặng lẽ khóc. Tôi thưa:

- Mẹ à, con xin cảm ơn Mẹ về tất cả những gì Mẹ đã làm cho con. Con sẽ ghi khắc lời Mẹ dạy và không bao giờ quên. Con mang theo lời Mẹ như hành trang quý báu nhất cho suốt cuộc đời con.

Sáng sớm hôm ấy tôi lên đường đến Chieri và ban tối cùng ngày, tôi gia nhập đại chủng viện.

... Có lần tôi do dự giữa hai ngã đường: vào tu dòng Phanxicô hay trở thành Linh Mục triều? Thật ra tôi do dự vì thấy việc học quá tốn kém đối với Mẹ góa và gia cảnh nghèo nàn. Hơn nữa, làm Linh Mục triều trông coi giáo xứ hẳn có nhiều nguy hiểm hơn cho đời sống thiêng liêng. Trong khi đó, nếu tôi gia nhập dòng Phanxicô mọi khó khăn gần như thắng vượt hết. Khi tôi hỏi ý kiến Cha Sở thì ngài khuyên nên tiếp tục việc học. Rồi Cha Sở kín đáo nói với Mẹ hãy khuyên tôi nên chọn Linh Mục triều, vì như thế, tân Linh Mục có thể đưa Mẹ đến ở chung và giúp đỡ mình trong việc bếp núc, nhà cửa. Thế nhưng Mẹ tôi không có cùng ý nghĩ với Cha Sở. Mẹ tức tốc lên đường đến đại chủng viện Chieri. Mẹ nói với tôi:

- Con à, Mẹ không có ý kiến gì về ơn gọi của con, ngoài việc khuyên con phải nghe theo tiếng Chúa. Con đừng lo lắng cho Mẹ. Mẹ không mong con giúp gì cho Mẹ. Xin con chỉ nhớ duy nhất điều này: Mẹ sinh ra trong cảnh nghèo, lớn lên và lập gia đình trong cảnh nghèo, nên Mẹ cũng muốn chết trong cảnh nghèo. Vậy nếu chẳng may con trở thành Linh Mục giàu, Mẹ sẽ không bao giờ đặt chân đến nhà xứ thăm con!

Lời Mẹ nhắc nhở sống nghèo vẫn luôn vang vọng nơi tai và tôi không bao giờ quên lời Mẹ dạy. Tôi được thụ phong Linh Mục tại Torino (Bắc Ý), ngày thứ bảy 5-6-1841. Hôm sau, Chúa Nhật lễ trọng kính Mình Máu Thánh Đức Chúa GIÊSU KITÔ, tôi cử hành Thánh Lễ đầu tay tại Castelnovo. Toàn xứ đạo có mặt.

Mọi người hân hoan và hãnh diện vì một người con của giáo xứ lãnh thiên chức Linh Mục. Mẹ tôi cảm động rước Minh Thánh Chúa từ nơi bàn tay tôi.

Sau Thánh Lễ tôi cùng Mẹ trở về làng cũ Becchi, ngắm lại cảnh thôn dã êm đềm cùng ngôi nhà thô sơ, nơi từng ôm ấp bao ước vọng tuyệt vời của thời thơ ấu. Tôi cảm động đến không cầm được nước mắt. Nhưng cảm động hơn cả là lúc chiều tối khi mọi người ra về, trong căn nhà vắng lặng, chỉ còn lại hai Mẹ con. Đây là giây phút tâm sự lòng bên lòng. Với giọng trầm trầm Mẹ nói với tôi:

- Gioan con à, con đã trở thành Linh Mục. Mỗi ngày con dâng Thánh Lễ và như thế con càng được gần Đức Chúa GIÊSU KITÔ hơn. Tuy nhiên con nên nhớ rằng, bắt đầu dâng Thánh Lễ cũng có nghĩa là bắt đầu chịu đau khổ. Con chưa nhận ra ngay bây giờ, nhưng từ từ con sẽ thấy điều Mẹ nói đúng sự thật. Mẹ tin chắc con sẽ cầu nguyện mỗi ngày cho Mẹ, lúc Mẹ còn sống cũng như sau khi Mẹ qua đời. Bấy nhiêu đủ cho Mẹ rồi. Phần con, từ nay, con chỉ lo duy nhất việc chăm sóc sức khoẻ cho các linh hồn và đừng nghĩ gì về Mẹ.

... Năm 1846, sau mấy tháng nghỉ dưỡng bệnh nơi gia đình tôi phải trở về với các thanh thiếu niên yêu dấu của tôi. Ngày nào cũng có người đến thăm hoặc viết thư nài nỉ tôi trở lại. Ai cũng nói: "Xin Cha đến ngay!"

Nhưng đi đâu và ở đâu bây giờ, khi người ta đuổi chúng tôi ra khỏi "chỗ trú ngụ"? Kiếm đâu ra phương tiện để duy trì công tác mà mỗi ngày một đòi hỏi sức lực và tiền của? Những người làm việc cho Hội Bác Ái cũng như tôi, tất cả đều cần sống .. Vào cùng thời gian ấy, nơi nhà họ Pinardi có hai phòng trống. Tôi liền thuê cho tôi và cho Mẹ. Tôi thưa với Mẹ:

- Mẹ à, Mẹ nên đến ở Valdocco. Con cần người phụ con trong công tác tông đồ. Nhưng nơi nhà Pinardi thì Linh Mục như con không thể ở một mình. Người đời sẽ dòm ngó và dị nghị. Mẹ là người duy nhất giúp con tránh khỏi mọi lời bàn tán và nghi ngờ. Vậy xin Mẹ đến ở với con.

Mẹ hiểu ngay tầm quan trọng của vấn đề. Mẹ trả lời:

- Nếu con nghĩ đó là thánh ý THIÊN CHÚA thì Mẹ sẵn sàng đến ngay!

Mẹ tôi chấp nhận một hy sinh thật lớn lao. Gia đình chúng tôi không giàu sang nhưng trong gia đình Mẹ là bà hoàng. Mọi người lớn nhỏ đều quý mến và răm-rắp vâng lời Mẹ! Từ làng quê Mẹ gởi ra một số vật dụng để trang bị cho hai căn phòng. Những vật liệu khác tôi chuyển đến từ nơi chỗ trọ trước. Khi lên đường, Mẹ mang theo chăn, khăn, màn và ít đồ dùng. Tôi mang theo sách nguyện, sách lễ, vài cuốn sách và vài quyển tập. Đó là tất cả gia sản nhỏ bé của chúng tôi. Chúng tôi rời làng Becchi đi bộ tới Valdocco (Bắc Ý).

Trên đường đi, chúng tôi dừng chân nghỉ tại Chieri và đến Valdocco vào chiều ngày 3-11-1846. Khi trông thấy hai căn phòng trống trơn Mẹ mỉm cười nói:

- Lúc còn ở Becchi Mẹ lo đến đây không biết phải làm gì. Nhưng bây giờ Mẹ thấy rõ Mẹ sẽ được yên ổn!

Thế nhưng, làm thế nào để sống, lấy gì để ăn, đào đâu ra tiền để trả tiền nhà??? Đó là chưa kể đến chuyện: lúc nào cũng có các thanh thiếu niên đến xin bánh ăn, áo mặc, giày mang. Chúng cần các thứ đó để có thể trình diện xin việc làm.

Chúng tôi xin thân nhân ở quê gửi cho ít rượu, bột mì và đậu. Để có chút tiền mua sắm, chúng tôi đành bán vườn nho và vài khu đất. Mẹ nhắn gửi cho Mẹ chiếc rương đựng đồ cưới mà Mẹ vẫn cẩn trọng giữ gìn. Mẹ cắt áo cưới lấy vải may vài vật dụng cho bàn thờ dâng Thánh Lễ. Mẹ có sợi dây chuyền vàng và mấy chiếc nhẫn. Mẹ bán hết lấy tiền mua vật liệu cho nhà thờ.

... Một buổi tối tháng Năm, trời mưa tầm tã, một thiếu niên 15 tuổi đến gõ cửa nhà chúng tôi. Cậu bị ướt mèm và lạnh cóng. Cậu xin bánh ăn và chỗ trọ. Mẹ tôi đưa vào nhà bếp, ngồi gần lửa cho ấm. Trong khi ngồi chờ áo khô, chúng tôi cho cậu ăn bánh mì và xúp nóng. Tôi hỏi cậu có đi học, còn Cha Mẹ không và làm nghề gì. Cậu trả lời:

- Con là trẻ mồ côi nghèo. Con đến đây để tìm việc làm. Con có 3 đồng Lire, nhưng con đã tiêu hết và chưa tìm ra việc làm. Bây giờ con không còn gì và cũng chả thuộc về ai.

- Con xưng tội và rước lễ lần đầu chưa? Hoặc con đã chịu phép Thêm Sức chưa?

- Con chưa rước lễ lần đầu và cũng chưa lãnh bí tích Thêm Sức.

- Bây giờ con định đi đâu?

- Con không biết nữa! Vì đức bác ái, xin Cha cho con ngủ trong một góc nào cũng được!

Nói xong thiếu niên lặng lẽ khóc, nước mắt chảy ràn rụa trên mặt. Mẹ tôi cũng lặng lẽ khóc. Tôi vô cùng xúc động. Im lặng hồi lâu tôi nói:

- Nếu Cha biết chắc con không phải tên trộm Cha sẽ giữ con lại đây. Nhưng mấy thiếu niên khác đã ăn cắp tất cả vật dụng của Cha. Và biết đâu con cũng sẽ làm như họ!

- Không, thưa ngài không! Xin ngài an tâm! Con nghèo, nhưng con không bao giờ ăn cắp của ai vật gì!

Mẹ cất tiếng nói với tôi:

- Nếu con bằng lòng thì đêm nay, Mẹ cho thiếu niên ngủ trong nhà bếp này. Ngày mai THIÊN CHÚA Quan Phòng sẽ định liệu.

Cùng với thiếu niên, chúng tôi dọn chiếc giường thô sơ trong bếp. Đó là chiếc giường đầu tiên của Hội Bác Ái. Mẹ tôi khuyên bảo thiếu niên vài lời rồi chúng tôi cùng đọc kinh tối. Để tránh nguy hiểm trộm cắp, đêm hôm ấy, cửa nhà bếp được khóa lại cho đến sáng hôm sau.

Đó là thiếu niên đầu tiên đến trọ tại căn nhà chúng tôi.

... Sống nghèo và chết nghèo là ước vọng duy nhất của Bà Cố Margherita. Cuối năm 1856, Bà Cố cảm thấy mình yếu hèn. Bà Cố bị ho nằm liệt giường. Bác sĩ khám thấy Bà Cố bị đau phổi nặng. Bà Cố nói với thánh Gioan Bosco:

- Rồi sẽ có nhiều người thay Mẹ giúp con, nhưng chính Đức Trinh Nữ Rất Thánh MARIA sẽ hướng dẫn con trong mọi sự. Phần con, con đừng tìm kiếm hào-nhoáng bên ngoài, nhưng chỉ lo duy nhất vinh quang THIÊN CHÚA. Đức khó nghèo chân thực phải là dấu ấn ghi trên các việc lành phúc đức con làm.

Cha giải tội Borel đến ban các bí tích sau cùng. Bà Cố nói với thánh Gioan Bosco lời cuối:

- Chỉ duy nhất THIÊN CHÚA biết Mẹ thương con chừng nào. Nhưng trên trời, Mẹ còn thương con nhiều hơn nữa. Mẹ đã làm tất cả những gì Mẹ có thể làm được. Nếu đôi lúc Mẹ tỏ ra nghiêm khắc chính là để mưu ích cho các con. Con hãy nói với các thanh thiếu niên là Mẹ chăm sóc chúng y như người Mẹ thật. Xin chúng đọc kinh và tham dự Thánh Lễ cầu cho Mẹ.

Thánh Gioan Bosco bật lên khóc nức nở. Bà Cố Margherita nói tiếp:

- Vĩnh biệt Gioan, con của Mẹ! Mẹ chào con lần cuối. Con hãy về phòng và cầu nguyện cho Mẹ. Vì ở lại cạnh Mẹ con sẽ đau khổ và làm cho Mẹ cũng đau khổ nữa. Vậy con hãy đi đi!

Thánh Gioan Bosco vâng lời Mẹ lui ra khỏi phòng. Bà Cố cần yên tĩnh để ra đi bằng an về với THIÊN CHÚA. Bà Cố Margherita Occhiena êm ái trút hơi thở cuối cùng lúc 3 giờ sáng ngày 25-11-1856.

Tang lễ diễn ra đơn sơ đúng theo ước nguyện sâu xa của Bà Cố. Bà Cố được chôn nơi mộ chung và không có tấm bia khắc tên. Bà Cố không muốn để lại dấu vết gì ngoài tình thương bao la Bà dành cho con cháu và các thanh thiếu niên mồ côi nghèo.

... Kinh Cầu Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.

Lạy Rất Thánh Đồng Trinh MARIA, Mẹ đã vui lòng nhận lấy tước hiệu là Mẹ Hằng Cứu Giúp, cho được giục lòng chúng con trông cậy vững vàng, thì con nài xin Mẹ đủ lòng thương, cứu giúp con trong mọi nơi mọi lúc, khi phải các cơn cám dỗ, khi sa phạm tội, và khi gặp các sự khốn khó trong đời con, và nhất là trong giờ chết. Lạy Mẹ hay thương, xin cho con siêng năng chạy đến cùng Mẹ luôn luôn. Con tin rằng, con siêng năng chạy đến cùng Mẹ, thì làm cho Mẹ càng sẵn lòng nghe lời con. Xin Mẹ ban cho con ơn trọng này, là siêng năng cầu xin Mẹ, và được lòng trông cậy Mẹ như con thảo, ngỏ cho Mẹ nghe lời con hằng cầu xin, mà hằng cứu giúp con, và ban cho con được ơn bền đỗ đến cùng. Lạy Mẹ yêu dấu hay thương giúp, xin Mẹ ban phúc lành cho con, và cầu bầu cho con khi này và trong giờ lâm tử. AMEN.

Lạy Mẹ Hằng Cứu Giúp, xin che chở mọi kẻ thuộc về con, ban ơn phù hộ cho Đức Thánh Cha, cho Hội Thánh, cho nước Việt Nam con, cho gia đình con, cho kẻ thân nghĩa, kẻ thù nghịch và hết mọi kẻ khốn khó. Sau hết cho các Linh Hồn đáng thương trong Lửa Luyện Ngục.

Thánh MARIA, lạy Mẹ Hằng Cứu Giúp, xin cầu bầu cho con. Lạy Thánh Anphongxô là quan thầy bào chữa con, xin giúp đỡ con trong những khi khó ngặt thiếu thốn biết chạy đến cùng Đức Bà MARIA.

Lạy Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, cầu cho chúng con. Lạy Thánh Anphongxô, cầu cho chúng con.

("MARIA AUSILIATRICE", Novembre/1985 /// Joseph Aubry, "Mamma Margherita", Editrice ELLE DI CI, 1994).

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt